

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 13 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ký
2. Bà Trần Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Tạ Kim V, tên gọi khác: Không; sinh năm 1985; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Kim C; con bà Nguyễn Thị Ph; vợ Vũ Thị Hơ L, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39/2021/LCCT-TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Nguyễn Đình Th, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Th (đã chết); con bà Nguyễn Thị Q; vợ: Bùi Thị Á, con có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 40/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên

tòa.

3. Bị cáo: Phạm Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H (đã chết); con bà Lưu Thị M(đã chết); vợ: Nguyễn Thị Q, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/10/2019 bị Công an xã Yên Thắng, huyện Yên Mô ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” phạt tiền 1.000.000đồng, bị cáo đã chấp hành vào ngày 18/10/2019; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo: Trần Văn S, tên gọi khác: Không; sinh năm 1995; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ S, thành phố T Đ, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn X; con bà Nguyễn Thị D; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 42/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo: Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th; con bà Trần Thị Đ; vợ: Đoàn Thị Kh, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 48/2015 ngày 26/11/2015 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, xử phạt 5.000.000đồng về tội “ đánh bạc”, 200.000đồng án phí, ngày 04/2/2016 bị cáo chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 43/2021/LCCT – TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Bị cáo: Tạ Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn T; con bà Bùi Thị T; vợ: Vũ Thị H, con có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 44/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Bị cáo: Đinh Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984; nơi sinh: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn Th; con bà Tạ Thị C; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn

“Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 45/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Bị cáo: Nguyễn Văn T1, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989; tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Cầu c, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); con bà Phạm Thị H; vợ: Bùi Thị H; con có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 46/2021/LCCT - TA của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Công V1; sinh năm 1987; trú tại: Thôn Q Th, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Phạm Ngọc Hoan (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/4/2021 Trần Văn S đến nhà Tạ Kim V ở thôn Quảng Thượng, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô chơi uống nước tại gian phòng khách. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày có Phạm Văn Q, Tạ Văn T đến nhà V ngồi chơi uống nước cùng với S và V. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Tạ Kim V nói: “Hôm nay trời mưa gió, anh em mình làm tý Liêng”, tất cả đồng ý. V đi đến nhà chị H cùng xóm mua 01 bộ bài tú lơ khơ mang về, tất cả đi vào gian phòng ngủ của gia đình V, ngồi trên chiếc giường. V quy định mức chơi mỗi ván đặt 50.000đồng gọi là “ gà” phạt tối đa là 200.000đồng tất cả đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày có Nguyễn Công V1 đến ngồi ngoài xem đánh bạc, khoảng 10 phút sau lần lượt có Nguyễn Văn T, Đinh Văn Đ đến nhà V, thấy mọi người đang đánh bạc nên xin vào chơi được mọi người đồng ý. Khoảng 13 giờ 50 phút có Nguyễn Đình Th cùng anh Phạm Ngọc H đến nhà V chơi, do anh H say rượu nên vào nằm ngủ trên chiếc ghế tại gian phòng khách. Th đi vào gian buồng thấy mọi người đang đánh bạc nên xin vào đánh cùng, sau đó Nguyễn Văn Th đến và cùng vào tham gia. Nguyễn Công V1 ngồi xem, Nguyễn Công V1 rủ Q “em mượn bài của T ké cửa độ bài với anh 50.000đồng/ ván, bài ai to hơn thì thắng” lúc này Nguyễn Công V1 đang có 700.000đồng và dùng 400.000 đồng để đánh bạc cùng với Q, Q đồng ý và vừa tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Công V1 và tham gia đánh bạc với Tạ Kim V, T, Th, S, T, Đ và T1. Nguyễn Công V1 đánh bạc với Q được 8 ván, bị thua cả 8 ván với số tiền 400.000đồng, còn lại 300.000đồng để trong người, Nguyễn Công V1 không chơi nữa mà tiếp tục ngồi xem. Số tiền 400.000 đồng thắng của Nguyễn Công V1, Q sử dụng vào việc đánh bạc với cả nhóm. Đến khoảng 14 giờ 10 phút bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, lúc này Phạm Văn Q, Nguyễn Công V1, Tạ Văn T, Đinh Văn Đ cầm theo tiền, trèo qua cửa sổ không có song bỏ chạy ra ngoài. Công an huyện Yên Mô đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Kim V, Nguyễn Đình Th, Trần Văn S và Nguyễn Văn Th; thu

giữ 01 bộ bài tú lơ khơ và thu tại chiếu số tiền 6.750.000đồng, gồm của Tạ Kim V số tiền 1.250.000đồng, của Nguyễn Đình Th số tiền 3.650.000đồng, Trần Văn S số tiền 1.250.000đồng, Nguyễn Văn Th số tiền 650.000đồng.

Sau khi bắt giữ, cơ quan điều tra đã tiến hành đấu tranh làm rõ: Phạm Văn Q, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ và Nguyễn Công V1 đều khai nhận hành vi tham gia đánh bạc tại nhà Tạ Kim V vào ngày 25/4/2021. Nguyễn Công V1 khai nhận có hành vi đánh bạc với Phạm Văn Q sau đó các đối tượng tự giao nộp số tiền cầm theo khi bỏ chạy là 2.220.000đồng (gồm Phạm Văn Q số tiền 1.250.000đồng, Tạ Văn T số tiền 70.000đồng, Nguyễn Văn T1 số tiền 400.000đồng, Đinh Văn Đ số tiền 200.000đồng và Nguyễn Công V số tiền 300.000đồng). Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.670.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 16 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can: Tạ Kim V, Nguyễn Đình Th, Trần Văn S, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Q, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Tạ Kim V, Nguyễn Đình Th, Trần Văn S, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Q, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q.

Xử phạt các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Tạ Kim V, Phạm Văn Q (đối với Tạ Kim V được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ);

Giao các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng;

+ Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Nguyễn Văn Th. (được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ);

Giao bị cáo: Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia

định bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng;

+ Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Đình Th, Trần Văn S, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ.

Xử phạt các bị cáo: Trần Văn S, Nguyễn Đình Th mỗi bị cáo từ 23 đến 25 triệu đồng; các bị cáo: Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1 và Đinh Văn Đ mỗi bị cáo từ 20 đến 22 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.670.000đồng (Tám triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ; 01 vỏ hộp bằng giấy; 02 quân “phăng teo”

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại lời khai của người có liên quan: Anh Nguyễn Công V1 trình bày: Do có quen biết với anh Tạ Kim V nên anh có đến nhà anh V chơi thì thấy mọi người đánh bạc. Do trong người có 700.000đồng nên anh nói với Q là anh mượn bài của T để độ điểm với Q, bài ai to thì ăn. Anh lấy bài của T độ với Q được 8 ván thì thua cả 8, mỗi ván anh phải trả cho Q 50.000đồng, do thua nên anh không chơi nữa và tiếp tục ngồi xem, anh không đánh bạc với cả nhóm. Anh cũng xác định tại nhà V hôm đó có 8 người chơi với nhau ngoài ra không có ai khác, tất cả cùng chơi chứ không phân người cảnh giới hoặc thu tiền hồ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với

các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản phạm tội quả tang cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 25/4/2021 tại gian phòng ngủ của gia đình Tạ Kim V, thuộc thôn Quảng Thượng, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô. Tạ Kim V, Trần Văn S, Phạm Văn Q, Tạ Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh “Liêng”, sau đó lần lượt có Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Văn Th1 đến cùng tham gia đánh bạc đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 6.750.000đồng và 52 quân bài tú lơ khơ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.670.000đồng.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh “Liêng” nhằm sát phạt nhau bằng tiền, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi các bị cáo vẫn thực hiện do cố ý. Do vậy, hành vi của các bị cáo Tạ Kim V, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình Th1, Trần Văn S, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ thực hiện đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Tạ Kim Vương và các đồng phạm về tội “đánh bạc” về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Từ cờ bạc dẫn đến hàng loạt các loại tội phạm khác như trộm cắp, giết người, cướp tài sản. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật thì cần thiết phải đưa ra xét xử với mức hình phạt nghiêm khắc, có như vậy mới ngăn chặn được tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Xét về vị trí vai trò: Trong vụ án các bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công bàn bạc từ trước. Căn cứ vào mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấy Tạ Kim V là người rủ rê các bị cáo khác tham gia vào việc đánh bạc, V là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, quy định mức sát phạt nên V là người có vai trò chính. Nguyễn Đình Th, Phạm Văn Q, Trần Văn S là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu tiên và có số tiền sử dụng đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác nên trong vụ án bị cáo Th, Q, S xác định có vai trò thứ hai. Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ là những người tham gia đánh bạc sau và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít hơn nên được xác định vai trò cuối.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo: Tạ Kim V, Nguyễn Đình Th, Trần Văn S, Đinh Văn Đ, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Phạm Văn Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Th1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Bị cáo Phạm Văn Q là người có nhân thân xấu: Ngày 18/10/2019 bị Công an xã Yên Thắng, huyện Yên Mô ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” phạt tiền 1.000.000đồng, bị cáo đã chấp hành vào ngày 18/10/2019.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Th, vào năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, xử phạt 5 triệu đồng về tội “đánh bạc” án phí 200.000đồng. Năm 2016 bị cáo đã chấp hành xong bản án, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo được coi là không có tiền án.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Tạ Kim V là người khởi xướng việc đánh bạc, đi mua bài, cũng như quy định mức sát phạt; Phạm Văn Q và Nguyễn Văn Th là những người có nhân thân xấu. Nguyễn Văn Th đã từng bị xét xử về tội “đánh bạc” vào năm 2015. Phạm Văn Q, vào tháng 10/2019 đã bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” nay các bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên cần phải xử phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo V, Q, Th cũng cần xem xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, là lao động thuần túy, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và lời đề nghị của các bị cáo tại phiên tòa. Áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo V, Q, Th bằng hình phạt Cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền và khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục các bị cáo thành công dân tốt với mức hình phạt của bị cáo V, Q và Th bằng nhau. Bị cáo V và Th bị tạm giữ 3 ngày từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ, và được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Đối với Nguyễn Đình Th, Trần Văn S sau khi được V rủ đánh bạc đã tích cực hưởng ứng và là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu tiên và có số tiền nhiều hơn so với các bị cáo khác. Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ có thời gian tham gia đánh bạc ít hơn, có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra chưa vi phạm pháp luật lần nào. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Th, S, T, T1 và Đ cũng đủ để các bị cáo nhận thức

được lỗi lầm của mình, mức hình phạt của các bị cáo Th và S cao hơn so với các bị cáo T, Đ và T1.

[7] Trong vụ án này còn có Nguyễn Công V1 có hành vi “đánh bạc” với Phạm Văn Q, không tham gia đánh bạc với các bị cáo khác, bản thân Nguyễn Công V1 không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc, số tiền mà Nguyễn Công V1 đánh bạc với Phạm Văn Q dưới 5.000.000đồng nên Công an huyện Yên Mô đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Công V1 là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Đối với số tiền 300.000đồng thu của Nguyễn Công V1, quá trình điều tra xác định Nguyễn Công V1 không dùng vào việc đánh bạc. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Công V1.

+ Đối với số tiền 8.670.000đồng quá trình điều tra thu của các bị cáo. Đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

+ Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 02 quân bài phăng teo cùng vỏ hộp đựng quân bài, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các bị cáo bị kết án, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (không áp dụng điểm i Điều 51 đối với Nguyễn Văn Th); Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Th.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Đình Th, Trần Văn S, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình Th1, Trần Văn S, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt.

2.1. Xử phạt: Bị cáo Tạ Kim V 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản

sao bản án đối với Tạ Kim V (được trừ đi 03 ngày tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ)

Giao bị cáo: Tạ Kim V cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Tạ Kim V thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ (thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.2. Xử phạt bị cáo: Phạm Văn Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với bị cáo Phạm Văn Quân.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phạm Văn Q thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ (thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với cáo Nguyễn Văn Th1 (được trừ đi 03 ngày tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 28/4/2021, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ)

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th1 cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Nguyễn Văn Th1, thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ (thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.4. Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đình Th, Trần Văn S mỗi bị cáo 25.000.000(Hai mươi lăm triệu) đồng.

2.5. Xử phạt các bị cáo Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn T, Tạ Văn T1 mỗi bị cáo 20.000.000(Hai mươi triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.670.000 (Tám triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ gồm các quân bài từ A đến K, bài cũ đã qua sử dụng; 01 vỏ hộp bằng giấy, kích thước (9x5,8x1,8) cm; 02 quân bài “phăng teo”

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2021 và ủy nhiệm chỉ lập ngày 20 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo: Tạ Kim V, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình Th1, Trần Văn S, Tạ Văn T, Nguyễn Văn T1, Đinh Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Yên Mô (1);
- Công an huyện Yên Mô(1);
- UBND xã Yên Thắng, h. Yên Mô(1);
- Sở Tư pháp Ninh Bình (1);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình(1);
- Chi cục THADS huyện Yên Mô (1);
- Các bị cáo(1);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu hồ sơ vụ án(1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Ngọc Hà